

BÀI THAM LUẬN CỦA ĐỒNG CHÍ TRIỆU TÀI VINH, ỦY VIÊN BCH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, PHÓ TRƯỞNG BAN KINH TẾ TRUNG ƯƠNG “SÁNG TẠO VÀ NHÂN VĂN, NHẬN THỨC ĐỂ HÀNH ĐỘNG”

Ngân hàng Chính sách xã hội¹ (trước đây là Ngân hàng Phục vụ người nghèo) là một trong những tổ chức định chế tài chính công có quy mô lớn nhất. Từ ngày được thành lập đến nay, Ngân hàng Chính sách xã hội đã góp phần rất quan trọng, to lớn trong việc tạo nguồn lực cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác thúc đẩy phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo và làm giàu.

Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội (sau đây gọi là Chỉ thị số 40-CT/TW) đã đánh giá: “tín dụng chính sách xã hội... là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc và phù hợp với thực tiễn của Việt Nam”. Qua sơ kết tình hình thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW cho thấy, hầu hết các địa phương đều có kiến nghị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và tập trung vào các nhóm vấn đề như: mở rộng đối tượng, nội dung, phạm vi, thời gian thực hiện chính sách... Tuy nhiên, nếu nhận thức đầy đủ hơn tính “sáng tạo” và “nhân văn” thì chắc chắn kết quả đạt được sẽ cao hơn.

Ngay từ những ngày đầu triển khai chương trình, tín dụng chính sách xã hội đã thể hiện tính sáng tạo ở chỗ dùng ngân sách Trung ương giao cho Ngân hàng Chính sách xã hội, cùng với ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn. Đây là một hình thức đầu tư cho người nghèo, nhằm hạn chế việc “cho không” - một thực trạng kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ, không hiệu quả đã được Quốc hội đánh giá và cần đổi mới các chính sách đối với người nghèo, đổi mới “cách cho” dựa trên kế hoạch sản xuất của người dân, dựa trên trách nhiệm sử dụng vốn, trách nhiệm trả vốn cho Nhà nước thông qua Ngân hàng. Tính sáng tạo thể hiện rõ nét nhất trên thực tế khi nhiều địa phương đã lồng ghép một cách khoa học giữa các chính sách của tỉnh cùng với nguồn vốn Ngân hàng Chính sách xã hội tạo thành nguồn lực tổng hợp đầu tư dưới sự giám sát của cả hệ thống chính trị.

Bên cạnh đó cũng cần phân tích một cách đầy đủ tính nhân văn của tín dụng chính sách xã hội mà Chỉ thị số 40-CT/TW nêu, đó là sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Không có quốc gia nào trên thế giới lại quan tâm đến người nghèo như Việt Nam, thể hiện qua việc toàn bộ hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng

¹ Được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện tín dụng chính sách đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

đã quan tâm một cách toàn diện đến mọi mặt xã hội, đặc biệt là chăm lo cho người nghèo bằng nhiều chủ trương và chính sách đồng bộ, trong đó có tín dụng chính sách xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội cùng vào cuộc chăm lo cho người nghèo bằng cách tham gia trực tiếp vào Hội đồng quản trị, Ban đại diện Hội đồng quản trị của Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp, vừa đại diện cho đoàn thể, vừa trực tiếp lo cho các đối tượng trong đoàn thể mình. Tính nhân văn của tín dụng chính sách xã hội còn thể hiện thông qua việc bình xét công khai, lựa chọn đúng đối tượng cho vay vốn để phát triển kinh tế. Với cách làm như nêu trên, trong những năm qua người nghèo trên cả nước đã tiếp cận được nhiều nguồn vốn của nhiều chương trình với các mục tiêu, đối tượng khác nhau, giúp cho người nghèo, nhóm yếu thế, học sinh, sinh viên vươn lên trong cuộc sống. Tính nhân văn còn thể hiện ở chỗ đây là nguồn lực “đôi ứng” hấp thụ nguồn vốn của Trung ương để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh nghèo, khó khăn. Tính nhân văn của tín dụng chính sách xã hội thực chất là đáp ứng nhu cầu tiếp cận nguồn vốn cho người nghèo khi họ khó tiếp cận với nguồn vốn tín dụng thương mại khác; tín dụng chính sách xã hội đã đóng vai trò là “đôi trọng” với tín dụng đen. Tính nhân văn của chương trình tín dụng chính sách xã hội còn thể hiện ở tiêu chí “động và mở”; đó là, tùy theo tình hình thực tế của địa phương mình mà từng địa phương có thể ban hành các chuẩn nghèo khác nhau và ban hành chính sách thực hiện một cách phù hợp theo từng đối tượng, địa bàn. Thực tế khảo sát tại một số địa phương cho thấy, các địa phương đã thực hiện chủ trương này và lồng ghép hàng nghìn tỷ đồng để triển khai chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội của địa phương đề ra.

Thực hiện tốt chương trình tín dụng chính sách xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 40-CT/TW chính là làm tốt công tác dân vận tại cơ sở nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới, xoá đói giảm nghèo, ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nhận thức đúng đắn mục tiêu, phương pháp thực hiện sẽ là cơ hội để tận dụng hiệu quả tín dụng chính sách trong đầu tư cho người nghèo thoát nghèo, vươn lên làm giàu; ngược lại, nhận thức chưa đầy đủ, ngộ nhận sẽ tạo áp lực về nguồn lực cho địa phương, nhất là các địa phương còn nhiều khó khăn. Kinh nghiệm cho thấy, việc nhận thức đầy đủ và tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về cách làm hay cũng như các bài học thất bại trong các địa phương sẽ giúp tín dụng chính sách xã hội thực sự là một nguồn lực quan trọng cùng với các nguồn lực khác góp phần thực hiện thành công chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, về đảm bảo an sinh xã hội cho người dân, đặc biệt là thực hiện thành công Nghị quyết 88/2019/QH14 của Quốc hội khóa XIV về “Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền

núi giai đoạn 2021 – 2030”. Mặt khác, đối với người nghèo đây không chỉ là một dự án mà là một sự nghiệp lâu dài. Do vậy, các cấp uỷ, chính quyền địa phương cần nhận thức đầy đủ và có giải pháp tăng cường lãnh đạo một cách đồng bộ giữa công tác lãnh đạo và chỉ đạo điều hành, xuyên suốt từ trên đến cơ sở; có như vậy thì tính sáng tạo và nhân văn mới thực sự là một giải pháp hiệu quả tiếp tục thực hiện trong thời gian tới.